

SỞ Y TẾ HÀI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN LÊ CHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lê Chân, ngày 10 tháng 7 năm 2024

TRUYỀN THÔNG PHÒNG CHỐNG BỆNH BẠCH HẦU

Bạch hầu là bệnh truyền nhiễm, lây theo đường hô hấp do tiếp xúc trực tiếp. Bệnh rất nguy hiểm, dễ gây thành dịch cà có tỷ lệ tử vong cao. Theo thông tin giám sát bệnh truyền nhiễm của Bộ Y tế, hiện tại, đã có ca bệnh bạch hầu xuất hiện ở 2 tỉnh Nghệ An và Bắc Giang, trong đó đã có ca tử vong và nhiều ca nghi ngờ do tiếp xúc gần ca bệnh, nguy cơ bệnh lây lan ra cộng đồng rất cao.

1. Bệnh bạch hầu là gì?

Bệnh bạch hầu là bệnh nhiễm khuẩn, nhiễm độc cấp tính do vi khuẩn bạch hầu gây nên; bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng có thể gặp ở người lớn nếu không có miễn dịch.

Phương thức lây truyền:

Bệnh lây truyền dễ dàng qua đường hô hấp hoặc qua tiếp xúc trực tiếp với các dịch tiết từ niêm mạc mũi họng của bệnh nhân hoặc người lành mang trùng khi ho, hắt hơi, đặc biệt trong khu vực dân cư đông đúc hoặc nơi có điều kiện vệ sinh không đảm bảo.

2. Biểu hiện của bệnh Bạch hầu

Biểu hiện bệnh có thể từ nhẹ đến nặng, thường có giả mạc màu trắng ở tuyến hạch nhâm, hầu họng, thanh quản, mũi, có thể xuất hiện ở da, các màng niêm mạc khác như kết mạc mắt hoặc bộ phận sinh dục, trường hợp nặng có thể gây biến chứng và tử vong.

3. Diễn tiến của bệnh Bạch hầu

- Thời gian ủ bệnh: Từ 2 đến 5 ngày, có thể lâu hơn.

- Thời kỳ lây truyền: Thường không cố định. Người bệnh đào thải vi khuẩn từ thời kỳ khởi phát, có thể ngay từ cuối thời kỳ ủ bệnh. Thời kỳ lây truyền kéo dài khoảng 2 tuần hoặc ngắn hơn, ít khi trên 4 tuần. Người lành mang vi khuẩn bạch hầu có thể từ vài ngày đến 3, 4 tuần, rất hiếm trường hợp kéo dài tới 6 tháng. Điều trị kháng sinh có hiệu quả nhanh chóng sẽ chấm dứt sự lây truyền. Hiếm có trường hợp mang vi khuẩn mãn tính kéo dài trên 6 tháng.

4. Điều trị, xử trí khi mắc Bạch hầu

Khi có dấu hiệu mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh bạch hầu, người bệnh cần phải được cách ly và đưa đến cơ sở y tế để được khám, điều trị bằng thuốc điều trị đặc hiệu một cách kịp thời.



Người dân tại nơi có ổ dịch cần chấp hành nghiêm túc việc uống thuốc điều trị dự phòng và tiêm vaccine phòng bệnh theo chỉ định và khuyến cáo của cơ quan y tế.

5. Phòng chống bệnh Bạch hầu:

- Đưa trẻ đi tiêm chủng tiêm vắc xin phổi hợp phòng bệnh bạch hầu: ComBe Five hoặc DPT-VGB-Hib (SII),Td đầy đủ, đúng lịch.
- Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng; che miệng khi ho hoặc hắt hơi; giữ vệ sinh thân thể, mũi, họng hàng ngày; hạn chế tiếp xúc với người mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh.
- Đảm bảo nhà ở, nhà trẻ, lớp học thông thoáng, sạch sẽ và có đủ ánh sáng.
- Khi có dấu hiệu mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh bạch hầu phải được cách ly và đưa đến cơ sở y tế để được khám, điều trị kịp thời.
- Người dân trong ổ dịch cần chấp hành nghiêm túc việc uống thuốc phòng và tiêm vắc xin phòng bệnh theo chỉ định và yêu cầu của cơ quan y tế.

Lịch tiêm chủng vắc xin SII hoặc ComBe Five trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng:

Mũi 1: Tiêm khi trẻ được 2 tháng tuổi

Mũi 2: Sau mũi thứ nhất 1 tháng

Mũi 3: Sau mũi thứ hai 1 tháng

Mũi 4: Khi trẻ 18 tháng tuổi.



KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Trọng